

Số: 06/2021/QĐHG-DS

Hải An, ngày 16 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thẩm phán ra quyết định: Vũ Thị Bích Diệp.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 117 và Điều 119 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 16 Điều 4 và Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điều 167 và Điều 168 của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, giữa:

- *Người khởi kiện:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; địa chỉ: Số 25 T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện:* Ông Trần Văn T, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày 12 tháng 7 năm 2021).

- *Người bị kiện:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 67, đường H, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Cụ Trịnh Thị T, sinh năm 1929.

Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1959.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962.

Chị Trần Thị T1, sinh năm 1984.

Anh Trần Văn Đ1, sinh năm 1988.

Anh Trần Văn Đ2, sinh năm 1990.

Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: Số 2/97 H, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

### **XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên tham gia hòa giải gồm:**

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; địa chỉ: Số 25 T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Văn C; địa chỉ: Số 67, đường H, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Cụ Trịnh Thị T, ông Trần Văn Đ, bà Nguyễn Thị T, chị Trần Thị T1, anh Trần Văn Đ1, anh Trần Văn Đ2, chị Nguyễn Thị T2; cùng địa chỉ: Số 2/97 H, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

**2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:**

2.1. Anh Nguyễn Văn C có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 08 tháng 7 năm 2021 là 1.711.707.000 đồng (một tỷ bảy trăm mười một triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 1.667.335.015 đồng, số tiền lãi trong hạn là 42.093.132 đồng và số tiền lãi quá hạn là 2.278.853 đồng (theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số REF2103400306/HDTD/HPA-NVC ngày 04 tháng 02 năm 2021; Hợp đồng cho vay từng lần số REF2103400297/HDTD/HPA-NVC ngày 04 tháng 02 năm 2021; Đơn đề nghị vay vốn và đề nghị kèm hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ngày 02 tháng 02 năm 2021).

Kể từ ngày 09 tháng 7 năm 2021, anh Nguyễn Văn C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì lãi suất mà anh Nguyễn Văn C phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ

theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2.2. Trường hợp anh Nguyễn Văn C không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ gồm quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa số 03/175, tờ bản đồ số 12, địa chỉ tổ dân phố H, phường Đô, quận H, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 455998, vào sổ số CH01789 do Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng cấp ngày 17 tháng 12 năm 2012 cho ông Trần Văn Đ, đã được đăng ký chuyển nhượng cho anh Nguyễn Văn C vào ngày 27 tháng 01 năm 2021 tại Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh quận H, thành phố Hải Phòng.

2.3. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì anh Nguyễn Văn C phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Bích Diệp**